

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường mầm non

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục/Mầm non

3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến: Từ ngày 03 tháng 11 năm 2025

4. Tác giả:

Họ và tên: Vũ Thị Thủy

Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1991

Chức vụ, đơn vị công tác: Tổ phó chuyên môn tổ 3, 4 tuổi; Giáo viên trường mầm non Xuân Hồng B

Điện thoại: 0398713987

5. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Trong những năm gần đây, giáo dục mầm non ngày càng được quan tâm theo định hướng đổi mới lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng phát triển toàn diện cho trẻ ngay từ những năm đầu đời. Bên cạnh việc hình thành kiến thức ban đầu, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ được xem là một nội dung quan trọng giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, biết tự phục vụ và hình thành những hành vi tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

Ở độ tuổi 4–5 tuổi, trẻ có nhiều thay đổi về nhận thức và hành vi. Trẻ thích khám phá, thích giao tiếp với bạn bè và người lớn, đồng thời rất hứng thú khi được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế. Đây là giai đoạn thuận lợi để rèn cho trẻ các kỹ năng sống cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng xử lý tình huống đơn giản và kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, nhiều trẻ vẫn còn phụ thuộc vào người lớn trong sinh hoạt hằng ngày; chưa mạnh dạn giao tiếp; kỹ năng hợp tác, chia sẻ với bạn còn hạn chế. Một số trẻ dễ tranh giành đồ chơi, chưa biết cách giải quyết mâu thuẫn hoặc còn phản ứng bằng khóc, giận dỗi khi gặp tình huống không vừa ý.

Trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ tại lớp, tôi nhận thấy nhiều trẻ khi mới đến lớp còn chưa biết tự cất ba lô, giày dép đúng nơi quy định; một số trẻ còn chờ cô giúp trong giờ ăn, giờ vệ sinh. Khi tham gia hoạt động nhóm, nhiều trẻ còn

tranh giành đồ chơi, chưa biết nhường nhịn và hợp tác với bạn. Một số trẻ khi làm sai còn khóc hoặc phản ứng với bạn thay vì biết trao đổi, xin lỗi hay nhờ cô hỗ trợ.

Qua trao đổi với phụ huynh, tôi nhận thấy nhiều gia đình vẫn còn thói quen làm thay trẻ trong các công việc hằng ngày như mặc quần áo, cất đồ dùng hoặc vệ sinh cá nhân. Điều này khiến một số trẻ có tâm lý phụ thuộc, thiếu tính tự lập và chưa mạnh dạn trong các hoạt động tại lớp.

Xuất phát từ thực tế giảng dạy tại lớp 4 tuổi B3 – Trường mầm non Xuân Hồng B trong năm học 2025–2026, tôi nhận thấy đa số trẻ trong lớp khỏe mạnh, nhanh nhẹn và đã hình thành được một số nề nếp cơ bản. Tuy nhiên, vẫn còn một số trẻ nhút nhát, thiếu tự tin khi giao tiếp; khả năng hợp tác với bạn còn hạn chế; chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động tập thể. Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày tuy đã được thực hiện nhưng chưa tạo được nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm và thực hành thường xuyên.

Từ thực tế trên, tôi nhận thấy việc lựa chọn các giải pháp giáo dục kỹ năng sống phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, tăng cường trải nghiệm thực tế và tạo cơ hội cho trẻ được thực hành trong các hoạt động hằng ngày là rất cần thiết.

Vì vậy, tôi mạnh dạn lựa chọn nghiên cứu đề tài: “Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi trong trường mầm non”.

Thông qua đề tài, tôi mong muốn giúp trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết tự phục vụ, biết hợp tác với bạn và hình thành những thói quen tích cực trong sinh hoạt hằng ngày.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết

Trước khi nghiên cứu và áp dụng các giải pháp mới, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tại lớp 4 tuổi B3 – Trường mầm non Xuân Hồng B đã được triển khai thông qua một số hình thức và phương pháp quen thuộc trong chương trình giáo dục mầm non. Tuy đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục.

Để làm rõ thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, tôi tiến hành phân tích trên các nội dung sau:

a) Đặc điểm tình hình của lớp

Giáo viên: Lớp có 02 giáo viên phụ trách. Cả hai giáo viên đều có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, mến trẻ, luôn nhiệt tình và tích cực trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Trẻ: Tổng số trẻ trong lớp là 15 cháu, gồm 6 trẻ nam và 9 trẻ nữ. Đa số trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, có nề nếp trong sinh hoạt.

Trẻ đã học qua lớp 3-4 tuổi nên bước đầu có một số kỹ năng cơ bản như: tự phục vụ, giao tiếp, hợp tác với bạn.

Một số trẻ mạnh dạn, tự tin, có khả năng diễn đạt tốt, tích cực tham gia hoạt động.

Tuy nhiên, vẫn còn một số trẻ nhút nhát, vốn từ hạn chế, kỹ năng giao tiếp chưa rõ ràng, cần được quan tâm, hỗ trợ thêm.

*** Thuận lợi:**

Nhà trường, Ban giám hiệu luôn quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.

Phụ huynh nhiệt tình phối hợp với giáo viên, quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của trẻ.

Giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và nhiệt tình trong công việc.

Trẻ đa số nhanh nhẹn, khỏe mạnh, hứng thú tham gia các hoạt động, thích khám phá và trải nghiệm.

*** Khó khăn:**

Một số trẻ chưa có thói quen nề nếp, còn phụ thuộc vào người lớn trong sinh hoạt hằng ngày.

Khả năng tập trung của trẻ chưa cao, dễ bị phân tán khi tham gia hoạt động.

Một số trẻ nhút nhát, kỹ năng giao tiếp còn hạn chế, chưa mạnh dạn thể hiện bản thân.

Học liệu, đồ dùng phục vụ cho các hoạt động trải nghiệm còn hạn chế, chưa thật sự phong phú.

b) Hiện trạng các giải pháp đã áp dụng

Giáo viên đã bước đầu lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày; hướng dẫn trẻ một số kỹ năng cơ bản như: chào hỏi lễ phép, tự xúc ăn, cất dọn đồ dùng cá nhân và chơi đoàn kết với bạn.

Thông qua các câu chuyện, bài thơ, trò chơi đóng vai như: bán hàng, gia đình, bác sĩ..., trẻ bước đầu được rèn kỹ năng giao tiếp và hợp tác với bạn bè.

Bên cạnh đó, giáo viên thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phối hợp rèn kỹ năng cho trẻ tại gia đình.

Tuy nhiên, hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ chưa đồng đều. Một số trẻ còn phụ thuộc vào cô giáo và người lớn; chưa mạnh dạn giao tiếp; còn tranh

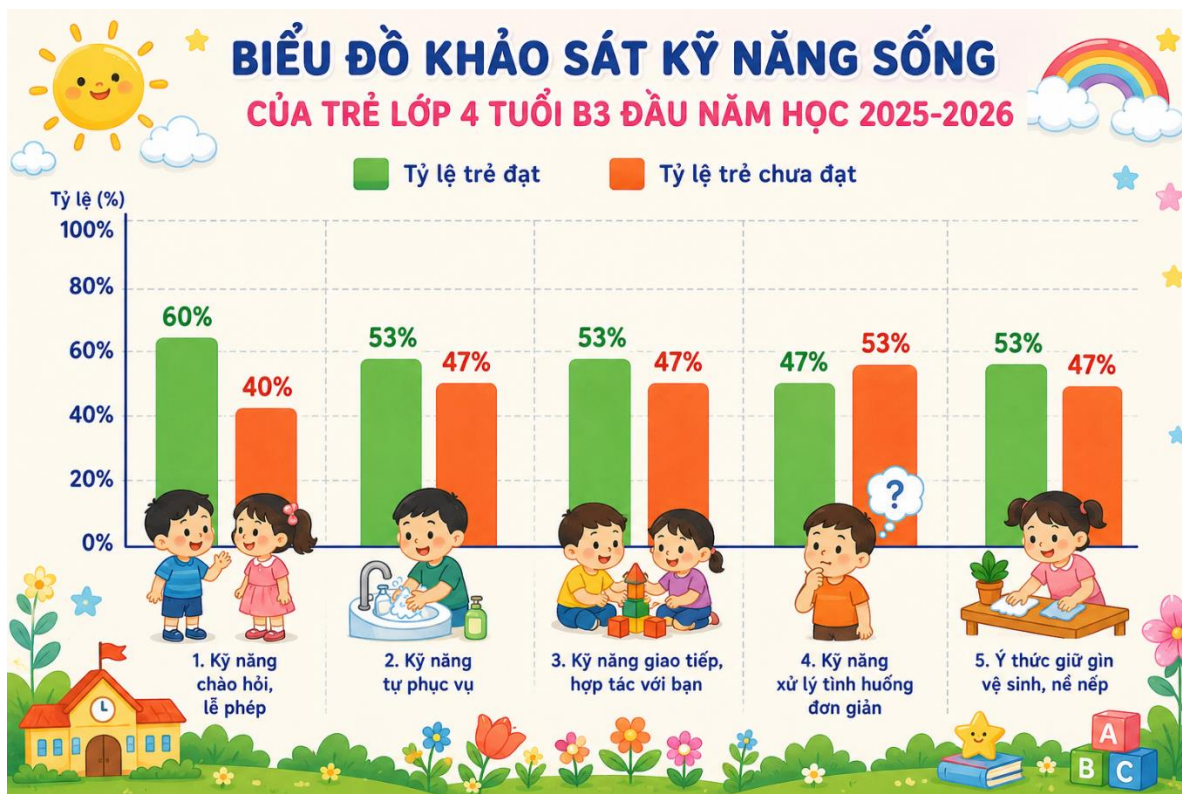
giành đồ chơi hoặc lúng túng khi xử lý các tình huống đơn giản trong cuộc sống hằng ngày.

Để đánh giá cụ thể mức độ đạt được các kỹ năng sống của trẻ lớp 4 tuổi B3, đầu năm học 2025–2026 tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng kỹ năng sống của trẻ và thu được kết quả như sau:

**Bảng 1. Kết quả khảo sát kỹ năng sống của trẻ lớp 4 tuổi B3
đầu năm học 2025-2026**

STT	Nội dung đánh giá	Số trẻ đạt	Tỷ lệ	Số trẻ chưa đạt	Tỷ lệ
1	Trẻ có kỹ năng chào hỏi, lễ phép	9/15	60%	6/15	40%
2	Trẻ có kỹ năng tự phục vụ (ăn, mặc, vệ sinh cá nhân)	8/15	53%	7/15	47%
3	Trẻ có kỹ năng giao tiếp, hợp tác với bạn	8/15	53%	7/15	47%
4	Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản	7/15	47%	8/15	53%
5	Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh, nề nếp	8/15	53%	7/15	47%

**Biểu đồ 1: Biểu đồ khảo sát kỹ năng sống của trẻ lớp 4 tuổi B3
đầu năm học 2025-2026**



Qua kết quả khảo sát và biểu đồ cho thấy, tỷ lệ trẻ đạt các kỹ năng sống còn chưa cao và chưa đồng đều giữa các nội dung.

Đặc biệt: Kỹ năng xử lý tình huống đơn giản chỉ đạt 47%; Kỹ năng giao tiếp, hợp tác và kỹ năng tự phục vụ mới đạt 53%.

Điều này cho thấy nhiều trẻ còn thiếu tính tự lập, chưa mạnh dạn trong giao tiếp và còn gặp khó khăn khi xử lý các tình huống gần gũi trong cuộc sống hằng ngày.

Từ thực tế trên, tôi nhận thấy cần lựa chọn những giải pháp giáo dục phù hợp hơn nhằm giúp trẻ được trải nghiệm, thực hành thường xuyên và hình thành các kỹ năng sống một cách tự nhiên, hiệu quả hơn.

c) Ưu điểm của các giải pháp cũ

Nội dung giáo dục phù hợp với chương trình, đảm bảo yêu cầu chăm sóc – giáo dục trẻ theo quy định.

Trẻ bước đầu có ý thức về nề nếp, lễ phép, biết thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản.

Một số trẻ đã có sự mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.

Giáo viên có ý thức lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống trong quá trình tổ chức hoạt động.

Phụ huynh đã có sự quan tâm nhất định đến việc rèn luyện kỹ năng cho trẻ.

d) Hạn chế của các giải pháp cũ

Bên cạnh những ưu điểm đạt được, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vẫn còn một số hạn chế sau:

Hình thức tổ chức còn đơn điệu, chủ yếu dừng lại ở việc nhắc nhở, hướng dẫn, chưa tạo được nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm thực tế.

Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong các hoạt động chưa thực sự sâu sắc và có hệ thống, còn mang tính tự phát.

Trẻ ít được tham gia các tình huống thực hành, xử lý vấn đề, do đó kỹ năng chưa bền vững.

Một số trẻ vẫn còn nhút nhát, thiếu tự tin, kỹ năng giao tiếp hạn chế, chưa mạnh dạn thể hiện bản thân trước tập thể.

Khả năng tự phục vụ của trẻ chưa đồng đều, vẫn còn tình trạng phụ thuộc vào giáo viên hoặc người lớn. Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường chưa thật sự chặt chẽ và thống nhất, việc rèn luyện kỹ năng cho trẻ chưa được duy trì

thường xuyên.

Việc sử dụng học liệu, đồ dùng phục vụ cho giáo dục kỹ năng sống còn hạn chế, chưa phong phú, chưa phát huy tối đa tính tích cực của trẻ.

e) Nguyên nhân của những hạn chế

Giáo viên chưa khai thác triệt để các tình huống giáo dục trong thực tế để rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ.

Phương pháp tổ chức hoạt động còn thiên về truyền đạt, hướng dẫn, chưa chú trọng nhiều đến trải nghiệm, thực hành.

Trẻ ở độ tuổi này còn phụ thuộc vào người lớn, cần có thời gian và phương pháp phù hợp để hình thành kỹ năng.

Một số phụ huynh còn có thói quen bao bọc, làm thay trẻ, chưa tạo điều kiện cho trẻ tự lập.

Điều kiện học liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm còn hạn chế.

g) Sự cần thiết của việc đề xuất giải pháp mới

Từ thực trạng và những hạn chế nêu trên, có thể thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi tuy đã được triển khai nhưng chưa đạt hiệu quả cao và chưa đồng đều giữa các trẻ tại lớp 4 tuổi B3 - trường mầm non Xuân Hồng B.

Vì vậy, việc nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các giải pháp mới mang tính hệ thống, sáng tạo, chú trọng trải nghiệm và tăng cường sự phối hợp với phụ huynh là hết sức cần thiết. Những giải pháp này nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp cũ, giúp trẻ phát triển kỹ năng sống một cách tự nhiên, bền vững và hiệu quả hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường mầm non. Những hạn chế trên chính là cơ sở thực tiễn để tôi trăn trở, tìm tòi và đề xuất các giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong lớp.

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

Từ những thực trạng và hạn chế nêu trên, tôi nhận thấy cần phải có những giải pháp mang tính hệ thống, linh hoạt và phù hợp hơn với đặc điểm của trẻ. Vì vậy, tôi đã nghiên cứu và áp dụng một số giải pháp sau:

Giải pháp 1: Tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày

a) Mục đích của giải pháp

Ở lứa tuổi 4–5 tuổi, trẻ đang trong giai đoạn hình thành và phát triển mạnh

mẽ về nhận thức, hành vi và các kỹ năng xã hội ban đầu. Tuy nhiên, qua thực tế giảng dạy tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy nhiều trẻ còn hạn chế trong một số kỹ năng sống cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác với bạn, kỹ năng xử lý các tình huống đơn giản trong cuộc sống hằng ngày. Một số trẻ còn nhút nhát, phụ thuộc vào người lớn, chưa mạnh dạn tham gia hoạt động tập thể.

Trong khi đó, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nếu chỉ thực hiện thông qua các giờ học riêng lẻ sẽ chưa mang lại hiệu quả cao, trẻ dễ quên và khó vận dụng vào thực tế. Vì vậy, tôi lựa chọn tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày nhằm giúp trẻ được trải nghiệm thường xuyên, hình thành kỹ năng một cách tự nhiên, liên tục và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non.

Giải pháp được thực hiện thông qua việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động: đón – trả trẻ, giờ học, giờ ăn, giờ chơi, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động lao động và sinh hoạt hằng ngày.

Đồng thời, tôi xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T” gồm: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

Thông qua giải pháp này, tôi hướng tới mục tiêu giúp trẻ: mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; có thói quen tự phục vụ và tự lập; biết hợp tác, chia sẻ với bạn; biết thực hiện một số kỹ năng ứng xử phù hợp trong cuộc sống hằng ngày; hình thành các hành vi, thói quen tích cực ngay từ lứa tuổi mầm non.

Bên cạnh đó, giải pháp còn góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường trải nghiệm thực tế và nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi trong trường mầm non.

b) Nội dung và cách thực hiện giải pháp

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non không thể thực hiện trong thời gian ngắn hoặc thông qua những giờ học mang tính lý thuyết riêng lẻ mà cần được hình thành thường xuyên thông qua các hoạt động hằng ngày. Vì vậy, tôi đã tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào mọi thời điểm trong ngày nhằm tạo cơ hội cho trẻ được thực hành, trải nghiệm và hình thành kỹ năng một cách tự nhiên.

Trong quá trình thực hiện, tôi chú trọng áp dụng “Mô hình 3T” gồm: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh để phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

* Tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong giờ đón – trả trẻ

Ngay từ thời điểm đón trẻ, tôi tạo môi trường thân thiện, gần gũi để trẻ

mạnh dạn giao tiếp với cô giáo và bạn bè. Tôi hướng dẫn trẻ: chào hỏi lễ phép, tự cất ba lô, giày dép đúng nơi quy định, biết quan tâm, hỏi han bạn bè. Khác với cách nhắc nhở thông thường trước đây, tôi xây dựng các tình huống giao tiếp gần gũi để trẻ được thực hành kỹ năng chào hỏi, giao tiếp và tự phục vụ ngay khi đến lớp. Trẻ được tự thực hiện, cô chỉ đóng vai trò gợi mở và hỗ trợ khi cần thiết.

Đối với những trẻ còn nhút nhát, tôi thường xuyên trò chuyện, động viên để trẻ tự tin hơn khi tham gia các hoạt động tập thể.

Trong giờ trả trẻ, tôi nhắc trẻ biết chào cô, chào bạn, tự lấy đồ dùng cá nhân và biết giữ gìn vệ sinh lớp học trước khi ra về.

Thông qua hoạt động này, trẻ dần hình thành: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, thói quen lễ phép và mạnh dạn trong giao tiếp hằng ngày.



Hình ảnh 1: Trẻ tự cất, lấy đồ dùng cá nhân khi đến lớp và ra về

*** Tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong giờ ăn, giờ ngủ**

Trong giờ ăn, tôi khuyến khích trẻ: tự lấy khăn, tự xúc ăn, biết mời cô, mời bạn trước khi ăn, biết nhặt cơm rơi, tự cất bát, thìa sau khi ăn xong. Đối với những trẻ còn phụ thuộc vào người lớn, tôi hướng dẫn từng bước, động viên trẻ tự thực hiện để hình thành tính tự lập. Sau giờ ăn, trẻ được tham gia lau bàn, xếp ghế gọn gàng cùng cô giáo. Qua đó giúp trẻ hình thành tinh thần trách nhiệm và ý thức giữ gìn vệ sinh chung.

Trong giờ ngủ, tôi hướng dẫn trẻ: tự lấy gối, chăn, biết xếp đồ dùng gọn gàng sau khi ngủ dậy. Tôi hạn chế việc làm thay trẻ mà khuyến khích trẻ tự phục vụ theo khả năng của bản thân. Trẻ được trải nghiệm thực tế trong sinh hoạt hằng ngày, từ đó hình thành kỹ năng một cách tự nhiên và bền vững hơn.

Các hoạt động này giúp trẻ phát triển kỹ năng: tự phục vụ, tự lập, giữ gìn nề nếp, vệ sinh cá nhân.



Hình ảnh 2: Trẻ tự phục vụ trong giờ ăn

* Tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động học và hoạt động góc

Trong các giờ học, tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ: thảo luận nhóm, chia sẻ ý kiến, hợp tác thực hiện nhiệm vụ, mạnh dạn trả lời câu hỏi.

Tôi chú trọng tạo cơ hội cho tất cả trẻ được tham gia hoạt động, đặc biệt quan tâm động viên những trẻ còn rụt rè, thiếu tự tin.

Ở hoạt động góc, trẻ được: phân vai chơi, phối hợp với bạn, biết chia sẻ đồ chơi, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Khi xảy ra mâu thuẫn giữa trẻ, tôi không giải quyết thay mà hướng dẫn trẻ: biết xin lỗi, biết nhường nhịn, biết trao đổi với bạn bằng lời nói phù hợp. Thay vì cô giải quyết mâu thuẫn cho trẻ như trước đây, tôi tạo cơ hội để trẻ tự trao đổi, tự đưa ra cách xử lý phù hợp dưới sự định hướng của giáo viên. Qua đó giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tự điều chỉnh hành vi.

Thông qua đó, trẻ dần hình thành: kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết tình huống đơn giản trong cuộc sống.



Hình ảnh 3: Trẻ tham gia hoạt động học



Hình ảnh 4: Trẻ tham gia hoạt động góc

* Tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động ngoài trời và lao động

Khi tham gia hoạt động ngoài trời, tôi tạo điều kiện để trẻ: chăm sóc cây xanh, nhặt lá, tưới cây, chơi các trò chơi tập thể.

Thông qua các hoạt động này, trẻ được rèn: kỹ năng hợp tác, tinh thần trách nhiệm, ý thức bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, tôi còn tổ chức cho trẻ tham gia một số công việc phù hợp như: lau đồ chơi, sắp xếp góc lớp, giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học.

Những hoạt động gần gũi, thiết thực này giúp trẻ hình thành các kỹ năng sống một cách tự nhiên và bền vững.



Hình ảnh 5: Trẻ quan sát vườn rau, gieo hạt rau và chăm sóc cây

* Xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T” trong giáo dục kỹ năng sống

Một điểm mới nổi bật trong giải pháp là tôi đã xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T” gồm: Tự làm; Tự trải nghiệm; Tự điều chỉnh

Trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi luôn khuyến khích trẻ: tự thực hiện các nhiệm vụ phù hợp, trực tiếp tham gia trải nghiệm, tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.

Ví dụ: Trẻ tự cất đồ dùng sau khi chơi; tự xin lỗi khi làm bạn buồn; tự điều chỉnh hành vi sau khi được nhắc nhở.

Việc áp dụng mô hình 3T giúp trẻ: tích cực hơn trong hoạt động, mạnh dạn và tự tin hơn, hình thành kỹ năng sống thông qua trải nghiệm thực tế thay vì ghi nhớ thụ động. “Mô hình 3T” là nội dung do tôi xây dựng và vận dụng phù hợp với đặc điểm trẻ 4–5 tuổi tại lớp 4 tuổi B3 nhằm tăng cường tính chủ động, trải

nghiệm thực tế và khả năng tự điều chỉnh hành vi của trẻ trong các hoạt động hằng ngày. Đây cũng là nội dung mang tính đổi mới, tạo dấu ấn riêng cho sáng kiến.



Hình ảnh 6: Góc mô hình 3T

Điểm mới của giải pháp không chỉ là lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày mà còn tổ chức cho trẻ được học thông qua trải nghiệm thực tế, hạn chế việc cô hướng dẫn một chiều như trước đây. Tôi chú trọng xây dựng các tình huống gần gũi trong sinh hoạt để trẻ được tự thực hiện nhiệm vụ, tự trải nghiệm và tự điều chỉnh hành vi dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Đặc biệt, tôi xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T” gồm: Tự làm – Tự trải nghiệm – Tự điều chỉnh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động. Trẻ không chỉ nghe cô nhắc nhở mà được trực tiếp tham gia giải quyết nhiệm vụ trong môi trường thực tế của lớp học. Qua đó giúp trẻ hình thành kỹ năng sống một cách tự nhiên, mạnh dạn hơn trong giao tiếp và nâng cao tính tự lập trong sinh hoạt hằng ngày.

Sau thời gian áp dụng giải pháp, trẻ lớp 4 tuổi B3 có nhiều chuyển biến tích cực: mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết tự phục vụ, biết hợp tác với bạn và có ý thức hơn trong việc giữ gìn vệ sinh, nề nếp. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động và biết vận dụng kỹ năng vào thực tế cuộc sống hằng ngày.

c) Hiệu quả của giải pháp

Sau khi thực hiện giải pháp tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày, tôi nhận thấy trẻ lớp 4 tuổi B3 có nhiều chuyển biến tích cực cả về nhận thức, hành vi và kỹ năng trong sinh hoạt hằng ngày.

Đầu năm nhiều trẻ còn ngại trả lời câu hỏi của cô, khi tham gia hoạt động thường né tránh giao tiếp với bạn. Sau thời gian áp dụng giải pháp, trẻ chủ động giơ tay phát biểu, mạnh dạn trao đổi và biết phối hợp với bạn trong trò chơi nhóm.

Nhiều trẻ đã hình thành được thói quen tự phục vụ như: tự cất đồ dùng cá nhân, tự xúc ăn, tự lấy và cất đồ chơi, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh lớp học.

Bên cạnh đó, trẻ có tiến bộ rõ rệt trong kỹ năng hợp tác và xử lý tình huống đơn giản. Khi xảy ra mâu thuẫn trong quá trình chơi, trẻ đã biết trao đổi với bạn, biết xin lỗi, nhường nhịn và cùng nhau giải quyết vấn đề dưới sự hướng dẫn của cô giáo.

Việc áp dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh đã giúp trẻ tích cực hơn trong hoạt động, phát huy tính chủ động, tự giác và hình thành kỹ năng sống thông qua trải nghiệm thực tế.

Thông qua việc tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày, môi trường lớp học trở nên gần gũi, thân thiện hơn; trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động và có nhiều cơ hội được rèn luyện kỹ năng trong thực tế.

Giải pháp không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mà còn góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non hiện nay.

Giải pháp 2: Giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm và xử lý tình huống

a) Mục đích của giải pháp

Đối với trẻ mầm non, kỹ năng sống không thể hình thành chỉ bằng lời nói hay sự nhắc nhở đơn thuần mà cần được rèn luyện thông qua quá trình trải nghiệm thực tế. Trẻ 4–5 tuổi học tốt nhất khi được trực tiếp tham gia hoạt động, được thực hành, được xử lý các tình huống gần gũi với cuộc sống hằng ngày.

Qua thực tế tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy một số trẻ còn thiếu kỹ năng xử lý tình huống đơn giản như: chưa biết xin lỗi khi mắc lỗi, còn tranh giành đồ chơi, chưa biết hợp tác với bạn, còn lúng túng khi gặp tình huống bất ngờ, phụ thuộc vào cô giáo và người lớn.

Bên cạnh đó, nếu giáo viên chỉ hướng dẫn trẻ bằng lời nói hoặc yêu cầu trẻ

ghi nhớ máy móc thì trẻ dễ quên và khó vận dụng vào thực tế.

Xuất phát từ thực tế trên, tôi lựa chọn giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm và xử lý tình huống nhằm tạo cơ hội cho trẻ: được trực tiếp tham gia hoạt động, được thực hành các kỹ năng trong môi trường gần gũi, biết suy nghĩ, lựa chọn cách xử lý phù hợp, hình thành hành vi đúng thông qua trải nghiệm thực tế.

Trong quá trình thực hiện, tôi chú trọng xây dựng các tình huống gần gũi với cuộc sống của trẻ như: khi làm bạn buồn, khi tranh giành đồ chơi, khi bị lạc, khi gặp người lạ, khi cần giúp đỡ người khác... để trẻ được thảo luận, đóng vai và tự tìm cách giải quyết dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Thông qua giải pháp này, tôi mong muốn trẻ biết mạnh dạn trao đổi với cô giáo và bạn bè; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc; biết chia sẻ đồ chơi, hợp tác với bạn trong khi chơi và biết xử lý một số tình huống đơn giản phù hợp với lứa tuổi. Đồng thời, giải pháp còn góp phần phát huy tính chủ động, khả năng tư duy và kỹ năng tự điều chỉnh hành vi của trẻ theo định hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

b) Nội dung và cách thực hiện giải pháp

Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đạt hiệu quả, tôi nhận thấy trẻ cần được trực tiếp tham gia trải nghiệm và xử lý các tình huống gần gũi thay vì chỉ nghe cô giáo hướng dẫn hoặc ghi nhớ thụ động như trước đây.

Điểm mới của giải pháp là giáo viên chủ động xây dựng các tình huống thực tế phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi; tạo cơ hội cho trẻ được suy nghĩ, lựa chọn cách giải quyết, thực hành xử lý tình huống và tự điều chỉnh hành vi dưới sự định hướng của giáo viên.

Thông qua hoạt động trải nghiệm, trẻ không chỉ “được nghe” mà còn được “được làm – được trải nghiệm – được điều chỉnh”, góp phần hình thành kỹ năng sống một cách tự nhiên và bền vững.

Trong quá trình thực hiện giải pháp, tôi tập trung tổ chức các hoạt động trải nghiệm, đóng vai và xử lý tình huống phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi.

* Tổ chức cho trẻ trải nghiệm thông qua hoạt động đóng vai

Tôi thường xuyên xây dựng các tình huống gần gũi với trẻ để tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động đóng vai như: chơi bán hàng, bác sĩ, gia đình, cô giáo, chú công an... Trong quá trình chơi, tôi hướng dẫn trẻ: biết giao tiếp lễ phép, biết lắng nghe, biết chia sẻ với bạn, biết phối hợp cùng nhau khi thực hiện nhiệm vụ.

Ví dụ: Trong trò chơi “Bán hàng”, trẻ biết chào hỏi khách, biết nói lời cảm

ơn khi nhận tiền và biết đưa hàng cho bạn bằng hai tay.

Thông qua hoạt động đóng vai, nhiều trẻ trước đây còn nhút nhát đã mạnh dạn trò chuyện với bạn khi chơi. Trẻ biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn khi nhận đồ và biết trao đổi với bạn để cùng hoàn thành vai chơi của nhóm.

Khác với hình thức chơi đóng vai thông thường trước đây, tôi không áp đặt lời thoại hay cách xử lý cho trẻ mà khuyến khích trẻ tự lựa chọn vai chơi, tự trao đổi cách xử lý tình huống và tự giải quyết nhiệm vụ trong quá trình chơi. Giáo viên chỉ đóng vai trò quan sát, gợi mở và hỗ trợ khi cần thiết.

Việc để trẻ chủ động xử lý tình huống trong quá trình đóng vai giúp trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, phát triển khả năng hợp tác và hình thành kỹ năng ứng xử phù hợp trong thực tế.



Hình ảnh 7: Trẻ tham gia hoạt động đóng vai người bán hàng và mua hàng

* Giáo dục kỹ năng sống thông qua xử lý tình huống

Tôi thường xuyên đưa ra các tình huống gần gũi để trẻ cùng thảo luận và tìm cách giải quyết.

Ví dụ:

Khi làm bạn buồn con sẽ làm gì?

Nếu bị lạc mẹ ở nơi đông người con sẽ làm thế nào?

Khi bạn tranh giành đồ chơi con nên xử lý ra sao?

Nếu có người lạ cho quà con sẽ làm gì?

Tôi khuyến khích trẻ: suy nghĩ, đưa ra ý kiến cá nhân, lựa chọn cách xử lý phù hợp. Sau đó, tôi cho trẻ thực hành đóng vai để trẻ được trải nghiệm trực tiếp tình huống.

Điểm mới của giải pháp là trẻ không tiếp nhận tình huống theo hình thức hỏi – đáp một chiều mà được trực tiếp thảo luận nhóm, đưa ra nhiều cách giải quyết khác nhau và thực hành xử lý thông qua hoạt động đóng vai.

Tôi chú trọng lựa chọn các tình huống gần gũi, dễ gặp trong cuộc sống hằng ngày của trẻ để giúp trẻ dễ ghi nhớ và biết vận dụng vào thực tế. Qua đó phát huy khả năng tư duy, kỹ năng giao tiếp và tính chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

Khi tham gia xử lý tình huống, nhiều trẻ đã biết đưa ra cách giải quyết phù hợp như: biết xin lỗi khi làm bạn buồn, biết nhờ cô giúp đỡ khi gặp khó khăn hoặc biết từ chối khi có người lạ cho quà. Một số trẻ trước đây còn tranh giành đồ chơi nay đã biết thỏa thuận và nhường bạn khi chơi cùng nhau.



Hình ảnh 8: Trẻ xử lý tình huống “người lạ cho quà”

* Tổ chức các trò chơi trải nghiệm kỹ năng sống

Để tạo hứng thú cho trẻ, tôi lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các trò chơi trải nghiệm như: trò chơi hợp tác theo nhóm, trò chơi xử lý tình huống, trò

chơi giao tiếp, trò chơi vận động tập thể.

Trong quá trình chơi, trẻ được: phối hợp cùng bạn, biết chờ đến lượt, biết hỗ trợ nhau khi thực hiện nhiệm vụ.

Ví dụ:

Trong trò chơi “Vượt chướng ngại vật”, trẻ phải cùng nhau trao đổi và phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.

Qua các trò chơi trải nghiệm, trẻ hình thành: kỹ năng hợp tác, tinh thần đoàn kết, khả năng giao tiếp và xử lý tình huống phù hợp.

Khác với việc tổ chức trò chơi đơn thuần trước đây, tôi lồng ghép mục tiêu giáo dục kỹ năng sống vào từng nhiệm vụ cụ thể trong trò chơi để trẻ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác và xử lý tình huống một cách tự nhiên thông qua hoạt động tập thể.

Trong quá trình chơi, trẻ được tự trao đổi với bạn, tự phân công nhiệm vụ và cùng tìm cách hoàn thành yêu cầu của trò chơi thay vì cô giáo hướng dẫn sẵn.



Hình ảnh 9: Trẻ tham gia chơi “Vượt chướng ngại vật”

* Tạo môi trường trải nghiệm tích cực cho trẻ

Bên cạnh việc tổ chức hoạt động, tôi chú trọng xây dựng môi trường lớp học thân thiện, tạo cơ hội để trẻ được: giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, thể hiện ý kiến cá nhân.

Tôi xây dựng: góc kỹ năng sống, bảng bé ngoan, thẻ tình huống, góc “Mô hình 3T” để trẻ được quan sát, thực hành và ghi nhớ kỹ năng thông qua hoạt động

hàng ngày.

Khi trẻ có những hành vi tích cực như biết giúp bạn, biết tự cất đồ dùng hay biết xin lỗi bạn, tôi luôn khen ngợi và động viên kịp thời để trẻ cảm thấy vui vẻ, tự tin và tiếp tục duy trì những hành vi tốt.

*** Kết hợp “Mô hình 3T” trong hoạt động trải nghiệm**

Trong quá trình tổ chức các hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống, tôi luôn vận dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh để giúp trẻ chủ động tham gia hoạt động.

Trẻ không chỉ được nghe hướng dẫn mà còn: trực tiếp thực hiện, được trải nghiệm tình huống thực tế, tự nhận xét và điều chỉnh hành vi sau mỗi hoạt động.

Ví dụ: Sau khi tham gia xử lý tình huống “tranh giành đồ chơi”, trẻ biết tự xin lỗi bạn và biết nhường nhịn khi chơi cùng nhau.

Sau mỗi hoạt động trải nghiệm, trẻ được tự nhận xét hành vi của mình và của bạn dưới sự hướng dẫn của cô giáo. Nhiều trẻ đã biết tự xin lỗi khi làm sai và biết điều chỉnh hành vi khi chơi cùng bạn.

“Mô hình 3T”: Tự làm – Tự trải nghiệm – Tự điều chỉnh là nội dung do tôi nghiên cứu, xây dựng và vận dụng phù hợp với đặc điểm trẻ 4–5 tuổi tại lớp 4 tuổi B3.

Điểm nổi bật của mô hình là chuyển vai trò của trẻ từ “người làm theo hướng dẫn” sang “người trực tiếp tham gia và tự điều chỉnh hành vi”. Trẻ không chỉ thực hiện nhiệm vụ mà còn được tự nhận xét, tự điều chỉnh hành vi sau mỗi hoạt động dưới sự gợi mở của giáo viên.

Việc áp dụng mô hình 3T góp phần phát huy tính tích cực, tính tự lập và khả năng vận dụng kỹ năng sống của trẻ trong các tình huống thực tế hàng ngày.



Hình ảnh 10: Trẻ tham gia xử lý tình huống “Tranh giành đồ chơi”

c) Hiệu quả của giải pháp

Sau khi áp dụng giải pháp giáo dục kỹ năng sống thông qua trải nghiệm và xử lý tình huống, trẻ lớp 4 tuổi B3 có nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành vi và kỹ năng ứng xử hằng ngày.

Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, mạnh dạn đưa ra ý kiến cá nhân và tự tin hơn khi giao tiếp với cô giáo và bạn bè. Nhiều trẻ đã biết: chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi, biết chia sẻ và hợp tác với bạn trong quá trình chơi và học tập.

Thông qua việc tham gia các hoạt động đóng vai và xử lý tình huống, trẻ dần hình thành kỹ năng: giao tiếp, hợp tác, giải quyết tình huống đơn giản phù hợp với lứa tuổi.

Khi gặp mâu thuẫn trong quá trình chơi, trẻ đã biết: trao đổi với bạn bằng lời nói phù hợp, biết nhường nhịn, biết tìm sự hỗ trợ từ cô giáo khi cần thiết.

Đặc biệt, việc cho trẻ trực tiếp trải nghiệm các tình huống gần gũi giúp trẻ ghi nhớ kỹ năng tốt hơn và biết vận dụng vào thực tế cuộc sống hằng ngày.

Việc kết hợp “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh đã giúp trẻ chủ động hơn trong hoạt động, biết tự nhận xét hành vi của bản thân và từng bước hình thành các hành vi tích cực.

Bên cạnh đó, môi trường lớp học trở nên sôi nổi, thân thiện hơn; trẻ đoàn kết, tích cực hợp tác và mạnh dạn tham gia các hoạt động tập thể.

Sau một thời gian thực hiện giải pháp, lớp học trở nên cởi mở và vui vẻ hơn. Trẻ mạnh dạn tham gia hoạt động, biết hợp tác với bạn khi chơi theo nhóm và biết trao đổi với cô giáo khi gặp khó khăn. Nhiều trẻ trước đây còn nhút nhát nay đã chủ động giơ tay phát biểu và tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi nhận thấy trẻ đặc biệt hứng thú với các tình huống gần gũi như: “khi làm bạn buồn”, “khi có người lạ cho quà”... Vì được trực tiếp đóng vai và trải nghiệm nên trẻ ghi nhớ kỹ năng tốt hơn và biết vận dụng vào các hoạt động hằng ngày tại lớp.

Giải pháp 3: Giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi và kể chuyện

a) Mục đích của giải pháp

Đối với trẻ mầm non, vui chơi là hoạt động chủ đạo và kể chuyện là một hình thức giáo dục gần gũi, hấp dẫn, có tác động tích cực đến nhận thức, cảm xúc và hành vi của trẻ. Thông qua trò chơi và các câu chuyện phù hợp với lứa tuổi, trẻ dễ tiếp thu, ghi nhớ và hình thành các hành vi, thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

Qua thực tế giảng dạy tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy nhiều trẻ rất hứng thú khi được tham gia trò chơi, nghe kể chuyện hoặc đóng vai nhân vật trong truyện.

Tuy nhiên, nếu giáo viên chỉ giáo dục kỹ năng sống bằng hình thức nhắc nhở hoặc hướng dẫn trực tiếp thì trẻ dễ quên, chưa thật sự hứng thú và khó vận dụng vào thực tế.

Xuất phát từ thực tế trên, tôi lựa chọn giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi và kể chuyện nhằm giúp trẻ: tiếp cận các kỹ năng sống một cách nhẹ nhàng, tự nhiên; được học thông qua vui chơi và trải nghiệm; biết phân biệt hành vi đúng – sai; hình thành kỹ năng giao tiếp, hợp tác và ứng xử phù hợp trong cuộc sống.

Trong quá trình thực hiện, tôi chú trọng lựa chọn: các trò chơi phù hợp với lứa tuổi, các câu chuyện có nội dung giáo dục gần gũi, các tình huống quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày để giúp trẻ dễ hiểu, dễ ghi nhớ và biết vận dụng vào thực tế.

Thông qua giải pháp này, tôi mong muốn trẻ hứng thú hơn khi tham gia hoạt động; mạnh dạn giao tiếp với cô giáo và bạn bè; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi; biết yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh thông qua các trò chơi và câu chuyện gần gũi với trẻ.

Đồng thời, giải pháp còn góp phần tạo môi trường học tập vui vẻ, thân thiện, phát huy tính tích cực của trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non.

b) Nội dung và cách thực hiện giải pháp

Đối với trẻ mầm non, trò chơi và kể chuyện là những hoạt động gần gũi, hấp dẫn và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Thông qua trò chơi và các câu chuyện có nội dung giáo dục, trẻ dễ tiếp thu, ghi nhớ và hình thành các kỹ năng sống một cách tự nhiên.

Điểm mới của giải pháp không chỉ là sử dụng trò chơi và kể chuyện trong giáo dục kỹ năng sống mà còn chú trọng tạo cơ hội cho trẻ được trực tiếp nhập vai, bày tỏ cảm xúc, xử lý tình huống và tự rút ra bài học thông qua hoạt động trải nghiệm.

Khác với hình thức kể chuyện hoặc tổ chức trò chơi đơn thuần trước đây, tôi hướng trẻ tham gia hoạt động theo hướng “trẻ chủ động – cô gợi mở”, giúp trẻ không chỉ nghe và quan sát mà còn được suy nghĩ, trao đổi và thực hành các hành vi phù hợp trong tình huống cụ thể.

Trong quá trình thực hiện giải pháp, tôi chú trọng lựa chọn các trò chơi và câu chuyện phù hợp với lứa tuổi 4–5 tuổi, có nội dung gần gũi với cuộc sống hằng ngày nhằm giúp trẻ được trải nghiệm, được bày tỏ cảm xúc và học cách ứng xử phù hợp trong các tình huống thực tế.

* Giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi

Tôi thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các trò chơi học tập, trò chơi vận động, trò chơi đóng vai và trò chơi tập thể nhằm tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động.

Thông qua trò chơi, trẻ được: giao tiếp với bạn, hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ, biết chờ đến lượt, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn bè. Khác với việc tổ chức trò chơi theo hình thức vui chơi đơn thuần trước đây, tôi lồng ghép mục tiêu giáo dục kỹ năng sống vào từng trò chơi cụ thể nhằm giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ và xử lý tình huống trong quá trình tham gia hoạt động.

Trong quá trình chơi, trẻ được tự trao đổi với bạn, tự lựa chọn cách thực hiện nhiệm vụ và tự giải quyết một số tình huống phát sinh thay vì cô giáo hướng dẫn hoặc làm thay như trước đây.

Ví dụ:

Trong trò chơi “Kéo co”, trẻ biết phối hợp cùng các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong trò chơi “Bán hàng”, trẻ biết: chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn, giao tiếp nhẹ nhàng với bạn.

Một điểm đổi mới trong giải pháp là tôi thiết kế các trò chơi gắn với tình huống thực tế trong lớp học và sinh hoạt hằng ngày của trẻ thay vì sử dụng hoàn toàn các trò chơi có sẵn. Thông qua các trò chơi như: “Bé xử lý tình huống”, “Tìm hành vi đúng – sai”, “Chuyện bóng cảm xúc”, “Chung sức vượt chướng ngại vật” trẻ được tham gia trao đổi, nhận xét hành vi và bày tỏ cảm xúc của bản thân. Qua đó giúp trẻ ghi nhớ kỹ năng tốt hơn và biết vận dụng vào thực tế cuộc sống hằng ngày.



Hình ảnh 11: Trẻ chơi trò chơi “Chuyện bóng cảm xúc”



Hình ảnh 12: Trẻ tham gia trò chơi “Bé xử lý tình huống”



Hình ảnh 13: Trẻ tham gia trò chơi “Kéo co”

*** Giáo dục kỹ năng sống thông qua kể chuyện**

Bên cạnh trò chơi, tôi lựa chọn các câu chuyện có nội dung giáo dục phù hợp để lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như: biết yêu thương, giúp đỡ mọi người; biết lễ phép, trung thực; biết đoàn kết, chia sẻ với bạn bè; biết bảo vệ bản thân trong một số tình huống đơn giản.

Trong quá trình kể chuyện, tôi sử dụng: tranh ảnh, rối tay, sa bàn, video

minh họa để tạo hứng thú và giúp trẻ dễ hiểu nội dung câu chuyện. Thay vì chỉ đàm thoại theo hình thức hỏi – đáp như trước đây, tôi chú trọng sử dụng các câu hỏi gợi mở để trẻ được bày tỏ cảm xúc, tự nhận xét hành vi của nhân vật và liên hệ với bản thân trong các tình huống thực tế.

Tôi khuyến khích trẻ đưa ra nhiều cách xử lý khác nhau đối với từng tình huống trong câu chuyện nhằm phát huy khả năng tư duy, kỹ năng giao tiếp và tính chủ động của trẻ.

Ví dụ: Sau câu chuyện “Anh em nhà thỏ”, tôi hỏi trẻ:

- + Khi mẹ đi vắng 2 anh em thỏ đã làm gì?
- + Khi mẹ đi vắng 2 anh em thỏ đã làm gì?
- + Thỏ em và Thỏ anh đã làm gì khi mẹ về?

Thông qua câu chuyện, trẻ biết yêu thương và quan tâm đến ông bà, bố mẹ; biết giúp đỡ người thân những công việc vừa sức như cất đồ chơi, lau bàn, lấy giúp mẹ đồ dùng nhỏ. Nhiều trẻ biết nhường nhịn bạn và biết nhận lỗi khi làm sai giống nhân vật trong câu chuyện.



Hình ảnh 14: Trẻ nghe kể chuyện “Anh em nhà Thỏ”

* Tổ chức cho trẻ đóng kịch theo nội dung câu chuyện

Để giúp trẻ ghi nhớ nội dung và mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tôi thường tổ chức cho trẻ đóng kịch theo các câu chuyện quen thuộc.

Trẻ được: Lựa chọn vai chơi, tự thể hiện lời nói và hành động của nhân vật, phối hợp với bạn trong quá trình biểu diễn.

Điểm mới của hoạt động đóng kịch là trẻ không học thuộc lời thoại theo khuôn mẫu mà được khuyến khích tự thể hiện lời nói, cảm xúc và cách xử lý tình huống của nhân vật theo khả năng của bản thân.

Thông qua việc nhập vai và trải nghiệm cảm xúc của nhân vật, trẻ dễ đồng cảm, ghi nhớ hành vi đúng – sai và biết vận dụng những hành vi tích cực vào các hoạt động hằng ngày tại lớp.

Khi tham gia đóng kịch, trẻ rất hào hứng được hóa thân thành nhân vật trong truyện. Những trẻ trước đây còn ít nói nay đã mạnh dạn nói lời thoại trước lớp và biết phối hợp với bạn trong khi biểu diễn. Đồng thời, trẻ biết vận dụng những hành vi tốt của nhân vật vào cuộc sống hằng ngày.

Việc kết hợp giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi, kể chuyện và hoạt động đóng kịch đã tạo môi trường học tập gần gũi, sinh động và phù hợp với trẻ mầm non.

Điểm nổi bật của giải pháp là chuyển từ hình thức giáo dục mang tính nhắc nhở, truyền đạt một chiều sang hình thức tổ chức cho trẻ được trải nghiệm, nhập vai, bày tỏ cảm xúc và tự điều chỉnh hành vi thông qua các hoạt động vui chơi và kể chuyện gần gũi với cuộc sống hằng ngày. Qua đó giúp trẻ hình thành kỹ năng sống một cách tự nhiên, hứng thú và bền vững hơn.

c) Hiệu quả của giải pháp

Sau khi áp dụng giải pháp giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi và kể chuyện, trẻ lớp 4 tuổi B3 hứng thú và tích cực hơn khi tham gia các hoạt động học tập và vui chơi. Trẻ mạnh dạn giao tiếp, tự tin thể hiện ý kiến và biết phối hợp với bạn trong quá trình tham gia hoạt động tập thể.

Thông qua các trò chơi và câu chuyện có nội dung giáo dục phù hợp, trẻ dần hình thành nhiều kỹ năng sống cần thiết như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, kỹ năng chia sẻ, kỹ năng xử lý tình huống đơn giản, kỹ năng ứng xử lễ phép với mọi người xung quanh.

Nhiều trẻ đã biết: nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc; biết nhường nhịn, giúp đỡ bạn; biết phân biệt hành vi đúng – sai thông qua nội dung câu chuyện và trò chơi. Đặc biệt, việc cho trẻ tham gia đóng vai, đóng kịch theo nội dung câu chuyện giúp trẻ mạnh dạn hơn trước tập thể, phát triển khả năng diễn đạt ngôn ngữ và biết vận dụng những hành vi tích cực của nhân vật vào cuộc sống hằng ngày.

Thông qua các hoạt động trò chơi và kể chuyện, môi trường lớp học trở nên vui vẻ, thân thiện hơn; trẻ tích cực tương tác với cô giáo và bạn bè, tinh thần đoàn kết trong lớp được nâng cao.

Sau một thời gian thực hiện giải pháp, trẻ hứng thú hơn khi tham gia các

hoạt động kể chuyện và trò chơi. Lớp học trở nên vui vẻ, sôi nổi hơn; trẻ mạnh dạn trao đổi với cô giáo và biết phối hợp với bạn trong khi chơi.

Nhiều trẻ đã biết nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc; biết nhường nhịn và giúp đỡ bạn trong các hoạt động hằng ngày. Một số trẻ trước đây còn nhút nhát nay đã tự tin tham gia đóng kịch trước lớp và mạnh dạn thể hiện ý kiến của mình.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi nhận thấy trẻ đặc biệt yêu thích các trò chơi xử lý tình huống và hoạt động đóng kịch theo câu chuyện. Vì được trực tiếp tham gia và nhập vai nhân vật nên trẻ ghi nhớ hành vi đúng – sai tốt hơn và biết vận dụng vào các tình huống gần gũi trong cuộc sống hằng ngày tại lớp.

Giải pháp 4: Phối hợp với phụ huynh trong giáo dục kỹ năng sống

a) Mục đích của giải pháp

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non không chỉ được thực hiện ở trường mà cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường. Nếu trẻ chỉ được rèn kỹ năng ở lớp mà không được thực hành thường xuyên tại gia đình thì kỹ năng sẽ khó hình thành bền vững.

Qua thực tế tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy một số phụ huynh còn có tâm lý bao bọc, làm thay trẻ trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày như: mặc quần áo, cất đồ dùng, xúc ăn, dọn dẹp đồ chơi...

Điều này khiến trẻ thiếu tính tự lập, phụ thuộc nhiều vào người lớn và hạn chế cơ hội rèn luyện kỹ năng sống.

Bên cạnh đó, một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm hoặc chưa có phương pháp phù hợp trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình.

Xuất phát từ thực tế trên, tôi lựa chọn giải pháp phối hợp với phụ huynh nhằm tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Thông qua giải pháp này, tôi hướng tới mục tiêu: nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với trẻ mầm non; giúp phụ huynh hiểu và phối hợp cùng giáo viên trong quá trình rèn kỹ năng cho trẻ; tạo cơ hội để trẻ được thực hành kỹ năng thường xuyên cả ở trường và ở nhà; góp phần hình thành cho trẻ các thói quen, hành vi tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

Trong quá trình thực hiện, tôi chú trọng tuyên truyền, trao đổi và hướng dẫn phụ huynh các biện pháp rèn kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi 4–5 tuổi, đồng thời khuyến khích phụ huynh tạo điều kiện để trẻ được: tự phục vụ, tham gia công việc phù hợp tại gia đình, mạnh dạn giao tiếp và ứng xử lễ phép với mọi người

xung quanh.

Việc phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, giúp trẻ hình thành kỹ năng một cách thường xuyên, liên tục và bền vững hơn.

b) Nội dung và cách thực hiện giải pháp

Để việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đạt hiệu quả, tôi xác định cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường. Vì vậy, trong quá trình thực hiện sáng kiến, tôi thường xuyên trao đổi, tuyên truyền và hướng dẫn phụ huynh cùng tham gia rèn kỹ năng sống cho trẻ ngay tại gia đình. Khác với hình thức phối hợp truyền thống chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở hoặc trao đổi thông tin một chiều, tôi chú trọng xây dựng sự phối hợp hai chiều giữa giáo viên và phụ huynh thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế, chia sẻ hình ảnh – video và cùng theo dõi sự tiến bộ của trẻ.

Phụ huynh không chỉ nhận thông tin từ giáo viên mà còn trực tiếp tham gia đồng hành, hướng dẫn trẻ thực hiện kỹ năng sống tại gia đình theo định hướng của lớp học. Qua đó giúp việc giáo dục kỹ năng sống được thực hiện thường xuyên, liên tục và thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

* Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho phụ huynh về giáo dục kỹ năng sống

Ngay từ đầu năm học, thông qua các buổi họp phụ huynh, giờ đón – trả trẻ và nhóm Zalo của lớp, tôi tuyên truyền để phụ huynh hiểu được vai trò và tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống đối với trẻ mầm non.

Tôi trao đổi với phụ huynh về: đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi; những kỹ năng sống cần thiết đối với trẻ; tác hại của việc bạo lực, làm thay trẻ quá nhiều.

Đồng thời, tôi hướng dẫn phụ huynh tạo cơ hội để trẻ được: tự mặc quần áo, tự cất đồ dùng cá nhân, tham gia các công việc phù hợp trong gia đình, mạnh dạn giao tiếp với mọi người xung quanh.

Thông qua công tác tuyên truyền, nhiều phụ huynh đã có sự thay đổi trong nhận thức và tích cực phối hợp với giáo viên trong quá trình rèn kỹ năng cho trẻ.

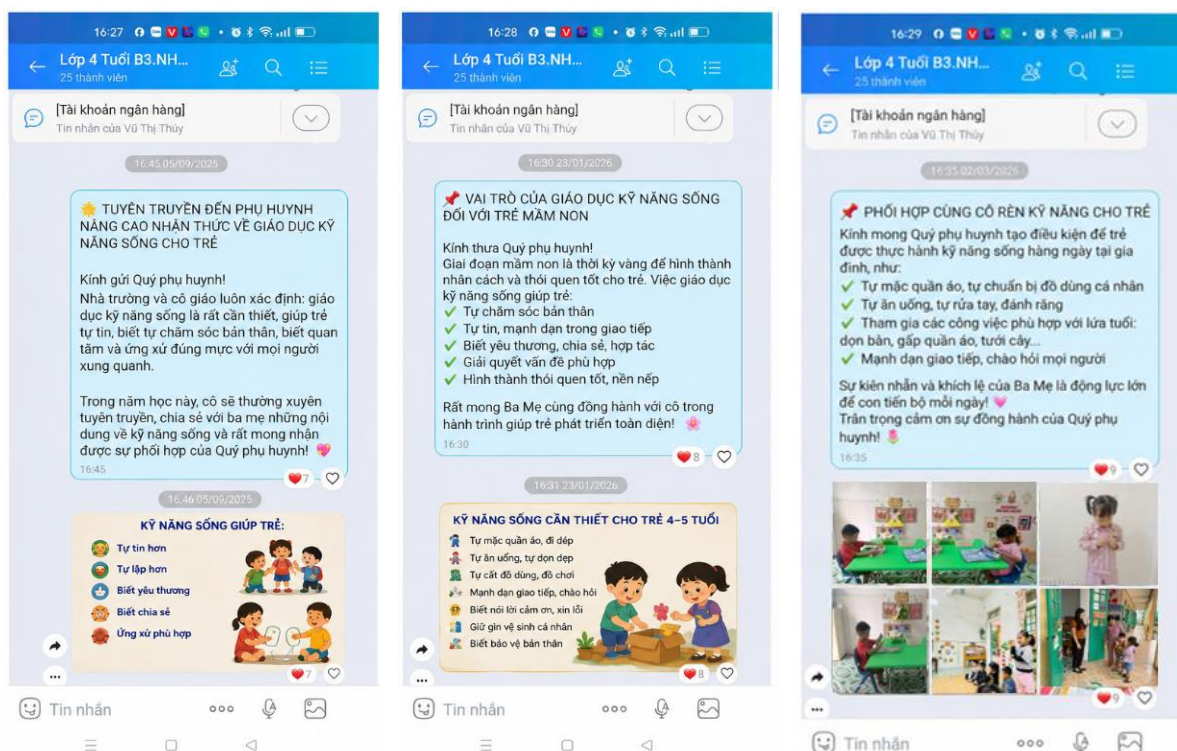
Bên cạnh việc tuyên truyền bằng hình thức trao đổi trực tiếp, tôi còn xây dựng nội dung tuyên truyền bằng hình ảnh thực tế của trẻ tại lớp, video ngắn và các tình huống gần gũi để phụ huynh dễ quan sát, dễ thực hiện cùng con tại nhà.

Đây là điểm mới giúp phụ huynh không chỉ “nghe tuyên truyền” mà còn trực tiếp quan sát cách trẻ thực hiện kỹ năng, từ đó phối hợp hiệu quả hơn với giáo

viên trong quá trình giáo dục trẻ.



Hình ảnh 15: *Họp phụ huynh kết hợp với tuyên truyền về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*



Hình ảnh 16: *Tuyên truyền kỹ năng sống trên nhóm Zalo lớp*

* Trao đổi thường xuyên với phụ huynh về tình hình của trẻ

Trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ, tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh về: sự tiến bộ của trẻ, những kỹ năng trẻ còn hạn chế, các biện pháp phối hợp rèn luyện thêm tại gia đình.

Đối với những trẻ còn nhút nhát hoặc thiếu kỹ năng tự phục vụ, tôi hướng dẫn phụ huynh kiên trì động viên, khuyến khích trẻ tự thực hiện thay vì làm thay trẻ. Bên cạnh đó, tôi cũng kịp thời biểu dương những trẻ có tiến bộ để phụ huynh phối hợp động viên, khích lệ trẻ.

Việc trao đổi thường xuyên giúp phụ huynh nắm bắt được tình hình của con và phối hợp hiệu quả hơn với giáo viên trong quá trình giáo dục kỹ năng sống.



Hình ảnh 17: Giáo viên trao đổi với phụ huynh khi đón – trả trẻ

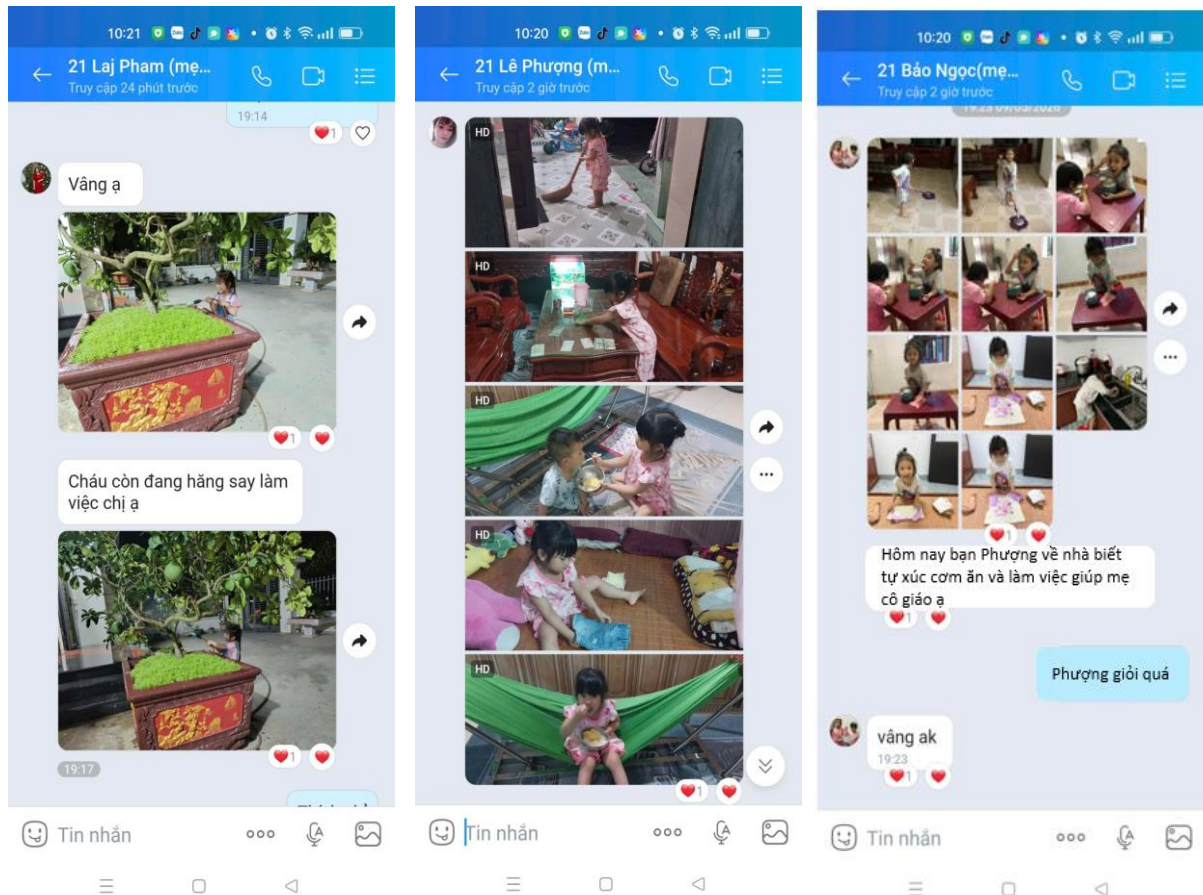
*** Hướng dẫn phụ huynh rèn kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình**

Tôi xây dựng một số nội dung hướng dẫn phụ huynh rèn kỹ năng sống cho trẻ tại nhà phù hợp với lứa tuổi như: tự xúc ăn, tự gấp quần áo, tự cất đồ chơi, giúp đỡ bố mẹ những công việc đơn giản, biết chào hỏi lễ phép, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.

Ngoài ra, tôi khuyến khích phụ huynh dành thời gian: trò chuyện cùng trẻ, đọc truyện cho trẻ nghe, tạo cơ hội để trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm trong cuộc sống hằng ngày.

Để tạo hứng thú và tăng tính chủ động của phụ huynh, tôi xây dựng hình thức “phản hồi kỹ năng sống tại nhà” thông qua nhóm Zalo lớp. Phụ huynh gửi hình ảnh hoặc video trẻ thực hiện kỹ năng tại gia đình như: tự gấp quần áo, tự cất đồ chơi, giúp bố mẹ việc nhỏ... Giáo viên sẽ nhận xét, động viên và tuyên dương kịp thời nhằm khích lệ trẻ tiếp tục duy trì các hành vi tích cực.

Đây là điểm đổi mới giúp việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường trở nên thường xuyên, sinh động và có sự tương tác hai chiều thay vì chỉ trao đổi bằng lời nói như trước đây.



Hình ảnh 18: Phụ huynh gửi hình ảnh trẻ thực hiện kỹ năng tại nhà

*** Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ**

Trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tôi nhận thấy các hoạt động trải nghiệm có sự tham gia của phụ huynh mang lại hiệu quả tích cực và tạo hứng thú lớn đối với trẻ. Vì vậy, trong một số hoạt động của lớp, tôi chủ động vận động phụ huynh cùng phối hợp tham gia với trẻ thay vì chỉ hỗ trợ chuẩn bị nguyên vật liệu như trước đây.

Tôi tổ chức cho phụ huynh cùng tham gia các hoạt động trải nghiệm phù hợp với trẻ 4–5 tuổi như: làm bánh trung thu, chăm sóc cây xanh, dọn vệ sinh lớp học, tham gia trò chơi tập thể, hoạt động ngày hội – ngày lễ, “Bé tập làm nội trợ”, “Bé tập làm chiến sĩ”... Trong quá trình tham gia hoạt động, trẻ được trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ dưới sự đồng hành, hướng dẫn và động viên của bố mẹ.

Ví dụ: Trong hoạt động “Làm bánh trung thu”, trẻ được cùng phụ huynh nhào bột, nặn bánh, trang trí bánh và sắp xếp sản phẩm. Qua hoạt động này, trẻ được rèn kỹ năng khéo léo, tính kiên trì, biết phối hợp với người khác và mạnh dạn thể hiện ý kiến của mình.



Hình ảnh: Phụ huynh phối hợp tham gia hoạt động cùng trẻ “Làm bánh trung thu”, “Bé tập làm chiến sĩ”

c) Hiệu quả của giải pháp

Sau khi thực hiện giải pháp phối hợp với phụ huynh trong giáo dục kỹ năng sống, tôi nhận thấy sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường ngày càng chặt chẽ, tích cực và hiệu quả hơn. Phụ huynh đã nhận thức rõ hơn về vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với trẻ mầm non, từ đó quan tâm và phối hợp thường xuyên với giáo viên trong quá trình rèn luyện kỹ năng cho trẻ tại gia đình.

Nhiều phụ huynh đã thay đổi thói quen bao bọc, làm thay trẻ; tạo điều kiện để trẻ được tự phục vụ, tham gia các công việc phù hợp trong gia đình như: tự cất đồ dùng cá nhân, tự xúc ăn, gấp quần áo, giúp bố mẹ những việc vừa sức. Trẻ có nhiều cơ hội được thực hành kỹ năng sống thường xuyên nên hình thành được tính tự lập, mạnh dạn và tự tin hơn trong giao tiếp hằng ngày.

Thông qua sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, các kỹ năng sống của trẻ được rèn luyện liên tục cả ở lớp và ở nhà nên trẻ ghi nhớ tốt hơn và biết vận dụng vào thực tế cuộc sống. Nhiều trẻ đã có tiến bộ rõ rệt như: biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn và xin lỗi đúng lúc, biết giúp đỡ bố mẹ, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường xung quanh.

Đặc biệt, việc phối hợp với phụ huynh thông qua nhóm Zalo của lớp, hình ảnh và video thực hiện kỹ năng sống tại nhà đã tạo nên sự tương tác hai chiều tích cực giữa giáo viên và gia đình. Phụ huynh không chỉ nhận thông tin từ giáo viên mà còn trực tiếp đồng hành, chia sẻ quá trình rèn luyện kỹ năng của trẻ tại gia đình. Giáo viên có điều kiện theo dõi, động viên và hướng dẫn phụ huynh kịp thời trong quá trình giáo dục trẻ.

Việc vận dụng “Mô hình 3T”: Tự làm – Tự trải nghiệm – Tự điều chỉnh trong quá trình phối hợp với phụ huynh đã giúp trẻ chủ động hơn trong sinh hoạt hằng ngày. Trẻ được tự thực hiện các nhiệm vụ phù hợp tại gia đình, được trải nghiệm thực tế và từng bước biết tự điều chỉnh hành vi dưới sự hướng dẫn của người lớn. Đây cũng là điểm mới góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Bên cạnh đó, mối quan hệ giữa phụ huynh và giáo viên trở nên gắn bó, cởi mở hơn; phụ huynh tích cực tham gia các hoạt động của lớp và đồng hành cùng giáo viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Giải pháp không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi mà còn tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong việc hình thành các hành vi, thói quen tích cực cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non..

**** Ưu điểm của các giải pháp***

Các giải pháp giáo dục kỹ năng sống được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi và bám sát điều kiện thực tế tại lớp 4 tuổi B3, trường mầm non. Nội dung các giải pháp gần gũi, thiết thực, dễ thực hiện và có thể áp dụng linh hoạt trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày.

Điểm nổi bật của sáng kiến là việc tích hợp giáo dục kỹ năng sống thông qua nhiều hình thức phong phú như: hoạt động hằng ngày, hoạt động trải nghiệm, xử lý tình huống, trò chơi, kể chuyện, phối hợp với phụ huynh. Qua đó giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng sống thường xuyên, liên tục và tự nhiên trong môi trường gần

gửi với cuộc sống.

Các giải pháp chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Trẻ không chỉ được nghe hướng dẫn mà còn được: trực tiếp tham gia hoạt động, được trải nghiệm, được thực hành, được tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân.

Một điểm mới của sáng kiến là việc xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Mô hình giúp trẻ hình thành kỹ năng thông qua trải nghiệm thực tế, góp phần nâng cao tính tự lập, sự mạnh dạn và khả năng tự điều chỉnh hành vi của trẻ trong cuộc sống hằng ngày.

Bên cạnh đó, các giải pháp không đòi hỏi cơ sở vật chất phức tạp, tận dụng được các điều kiện sẵn có trong lớp học và gia đình nên dễ áp dụng, tiết kiệm và phù hợp với điều kiện thực tế tại trường mầm non.

Việc phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường cũng góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng thường xuyên cả ở lớp và ở nhà.

Sau khi áp dụng các giải pháp, trẻ có nhiều chuyển biến tích cực về: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng xử lý tình huống, sự mạnh dạn và tự tin khi tham gia hoạt động.

Các giải pháp có khả năng áp dụng rộng rãi trong các lớp mẫu giáo 4–5 tuổi và có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại trường mầm non.

**** Nhược điểm của các giải pháp***

Trong quá trình thực hiện các giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế nhất định.

Một số hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống cần nhiều thời gian tổ chức, hướng dẫn và theo dõi nên giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian trong quá trình chuẩn bị và thực hiện hoạt động.

Bên cạnh đó, khả năng nhận thức và mức độ tiếp thu của trẻ không đồng đều nên hiệu quả rèn luyện kỹ năng sống ở từng trẻ còn có sự khác nhau. Một số trẻ còn nhút nhát, thiếu tự tin hoặc được gia đình bao bọc nhiều nên việc hình thành kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng giao tiếp cần thời gian rèn luyện lâu hơn.

Trong quá trình phối hợp giáo dục, một số phụ huynh do bận công việc nên chưa thường xuyên đồng hành cùng giáo viên trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình. Vì vậy, việc duy trì và củng cố kỹ năng cho trẻ đôi khi chưa thật sự đồng đều.

Ngoài ra, một số hoạt động trải nghiệm thực tế còn phụ thuộc vào điều kiện thời gian, cơ sở vật chất và sự hỗ trợ của phụ huynh nên việc tổ chức đôi lúc còn gặp khó khăn.

Tuy nhiên, những hạn chế trên không ảnh hưởng lớn đến hiệu quả chung của sáng kiến và có thể khắc phục dần thông qua việc tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường, linh hoạt trong quá trình tổ chức hoạt động và kiên trì rèn luyện kỹ năng cho trẻ.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

So với các biện pháp giáo dục kỹ năng sống trước đây chủ yếu thực hiện thông qua nhắc nhở, hướng dẫn trực tiếp hoặc tổ chức rời rạc trong một số hoạt động riêng lẻ, các giải pháp trong sáng kiến đã có nhiều điểm đổi mới và sáng tạo phù hợp với định hướng giáo dục mầm non hiện nay.

Điểm mới của sáng kiến là giáo dục kỹ năng sống cho trẻ không chỉ thực hiện trong giờ học mà được tích hợp vào mọi hoạt động hằng ngày như: giờ đón – trả trẻ, giờ ăn, giờ chơi, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động trải nghiệm, trò chơi và kể chuyện.

Việc tích hợp này giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng thường xuyên, liên tục và tự nhiên trong môi trường gần gũi với cuộc sống thực tế.

Khác với cách giáo dục cũ thiên về cô hướng dẫn và trẻ làm theo, các giải pháp trong sáng kiến chú trọng tạo cơ hội cho trẻ: trực tiếp tham gia hoạt động, tự trải nghiệm, xử lý các tình huống phù hợp với lứa tuổi, chủ động thực hành kỹ năng trong quá trình vui chơi và sinh hoạt hằng ngày.

Một điểm sáng tạo nổi bật của sáng kiến là việc xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi.

Thông qua mô hình này, trẻ không còn tiếp thu kỹ năng một cách thụ động mà được: tự thực hiện nhiệm vụ, tự tham gia trải nghiệm, tự nhận xét và điều chỉnh hành vi của bản thân dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Đây là nội dung mang tính mới, tạo dấu ấn riêng cho sáng kiến và góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Ngoài ra, sáng kiến còn kết hợp linh hoạt nhiều hình thức giáo dục như: hoạt động trải nghiệm, xử lý tình huống, trò chơi, kể chuyện, đóng vai, phối hợp với phụ huynh nhằm tạo môi trường giáo dục sinh động, gần gũi và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non.

Bên cạnh đó, các giải pháp được xây dựng từ điều kiện thực tế của lớp học,

dễ thực hiện, không đòi hỏi cơ sở vật chất phức tạp nên có tính khả thi cao và có thể áp dụng rộng rãi trong các trường mầm non

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

Các giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi được xây dựng dựa trên điều kiện thực tế tại trường mầm non, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và bám sát mục tiêu giáo dục mầm non hiện nay. Nội dung các giải pháp gần gũi, dễ thực hiện, không đòi hỏi cơ sở vật chất phức tạp nên có khả năng áp dụng rộng rãi trong thực tế.

Các giải pháp như:

Giải pháp 1: Tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày;

Giải pháp 2: Tổ chức hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống;

Giải pháp 3: Giáo dục kỹ năng sống thông qua trò chơi và kể chuyện;

Giải pháp 4: Phối hợp giữa gia đình và nhà trường

Những giải pháp này đều là những hình thức phù hợp với điều kiện tổ chức hoạt động tại các lớp mẫu giáo 4–5 tuổi hiện nay.

Đặc biệt, việc xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh đã góp phần tạo tính mới và nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Mô hình có nội dung đơn giản, dễ triển khai, phù hợp với nhiều điều kiện lớp học khác nhau nên giáo viên có thể linh hoạt áp dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

Qua quá trình thực hiện tại lớp 4 tuổi B3, các giải pháp đã mang lại hiệu quả tích cực, giúp trẻ có nhiều tiến bộ về: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng xử lý tình huống, tính mạnh dạn và tự tin trong hoạt động.

Bên cạnh đó, các giải pháp nhận được sự đồng tình, ủng hộ và phối hợp tích cực từ phụ huynh trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Sáng kiến có khả năng nhân rộng trong phạm vi: các lớp mẫu giáo 4–5 tuổi tại trường; các trường mầm non trong xã và có thể áp dụng linh hoạt tại nhiều cơ sở giáo dục mầm non có điều kiện tương đồng.

Ngoài ra, nội dung sáng kiến có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho giáo viên trong quá trình tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và tăng cường trải nghiệm thực tế.

Với tính thực tiễn, tính khả thi và hiệu quả đạt được, sáng kiến có triển vọng được áp dụng và nhân rộng trong các cơ sở giáo dục mầm non nhằm góp phần

nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ hiện nay.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sau thời gian áp dụng các giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy trẻ có nhiều thay đổi rõ rệt về nhận thức, hành vi và kỹ năng trong cuộc sống hằng ngày. Trẻ hứng thú hơn khi tham gia hoạt động, mạnh dạn giao tiếp với cô giáo và bạn bè, biết tự phục vụ và có ý thức hơn trong sinh hoạt hằng ngày.

*** Hiệu quả về mặt khoa học:**

Sáng kiến được thực hiện theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng cho trẻ được trải nghiệm, thực hành và vận dụng kỹ năng vào các tình huống gần gũi trong cuộc sống.

Thông qua các hoạt động hằng ngày, trẻ được trực tiếp tham gia vào các công việc phù hợp với lứa tuổi như: tự cất đồ dùng cá nhân, lau bàn ghế, chia đồ dùng học tập, xử lý các tình huống đơn giản khi chơi cùng bạn.

Qua quá trình thực hiện, tôi nhận thấy trẻ tiếp thu kỹ năng tự nhiên hơn thông qua trải nghiệm thực tế thay vì chỉ nghe cô hướng dẫn.

Đặc biệt, việc xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T”: tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh đã giúp trẻ chủ động hơn trong hoạt động. Nhiều trẻ trước đây còn phụ thuộc vào cô giáo nay đã biết tự thực hiện nhiệm vụ, biết nhận lỗi khi làm chưa đúng và cố gắng điều chỉnh hành vi của mình.

Các giải pháp trong sáng kiến đã giúp việc giáo dục kỹ năng sống trở nên gần gũi, nhẹ nhàng và phù hợp hơn với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non.

*** Hiệu quả về mặt kinh tế:**

Các giải pháp trong sáng kiến chủ yếu tận dụng nguyên vật liệu sẵn có tại lớp học và gia đình nên không tốn nhiều kinh phí trong quá trình thực hiện.

Giáo viên linh hoạt sử dụng: tranh ảnh, đồ dùng tái chế, đồ chơi có sẵn, các tình huống thực tế trong sinh hoạt hằng ngày để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Phụ huynh phối hợp cùng giáo viên chuẩn bị nguyên vật liệu và rèn kỹ năng cho trẻ tại gia đình nên vừa tiết kiệm chi phí, vừa giúp trẻ được thực hành kỹ năng thường xuyên hơn.

Các giải pháp dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non và có thể áp dụng mà không cần đầu tư nhiều về cơ sở vật chất.

*** Hiệu quả xã hội:**

- Đối với trẻ:

Sau khi áp dụng các giải pháp giáo dục kỹ năng sống, trẻ lớp 4 tuổi B3 có nhiều chuyển biến tích cực trong hành vi và nề nếp hằng ngày.

Nhiều trẻ trước đây còn nhút nhát nay đã mạnh dạn trò chuyện với cô giáo và bạn bè; biết chào hỏi lễ phép khi đến lớp; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi và biết chia sẻ đồ chơi với bạn.

Trong các hoạt động vui chơi, trẻ biết phối hợp với bạn để hoàn thành nhiệm vụ, biết nhường nhịn và hạn chế tình trạng tranh giành đồ chơi như đầu năm học.

Bên cạnh đó, nhiều trẻ đã hình thành được kỹ năng tự phục vụ như: tự cất ba lô, giày dép đúng nơi quy định; tự xúc ăn; biết rửa tay đúng cách; biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và lớp học.

Một số trẻ trước đây còn phụ thuộc vào cô giáo nay đã biết chủ động thực hiện công việc được giao và biết tự điều chỉnh hành vi dưới sự hướng dẫn của cô.

Kết quả khảo sát trước và sau khi áp dụng sáng kiến cho thấy:

Bảng 2. Kết quả khảo sát kỹ năng sống trước và sau khi áp dụng sáng kiến của trẻ lớp 4 tuổi B3 cuối năm học 2025 - 2026

STT	Nội dung đánh giá	Đầu năm học		Cuối năm học		Mức tăng
		Số trẻ đạt	Tỷ lệ	Số trẻ đạt	Tỷ lệ	
1	Trẻ có kỹ năng chào hỏi, lễ phép	9/15	60%	14/15	93%	33%
2	Trẻ có kỹ năng tự phục vụ (ăn, mặc, vệ sinh cá nhân)	8/15	53%	14/15	93%	40%
3	Trẻ có kỹ năng giao tiếp, hợp tác với bạn	8/15	53%	14/15	93%	40%
4	Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống đơn giản	7/15	47%	13/15	87%	40%
5	Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh, nề nếp	8/15	53%	14/15	93%	40%

Biểu đồ 2. Biểu đồ khảo sát kỹ năng sống trước và sau khi áp dụng sáng kiến của trẻ lớp 4 tuổi B3 cuối năm học 2025 - 2026



Qua bảng khảo sát và biểu đồ trên có thể thấy, sau khi áp dụng các giải pháp giáo dục kỹ năng sống, tỷ lệ trẻ đạt các kỹ năng đều tăng rõ rệt.

Trẻ có kỹ năng chào hỏi, lễ phép tăng từ 60% lên 93%.

Kỹ năng tự phục vụ tăng từ 53% lên 93%.

Kỹ năng giao tiếp, hợp tác với bạn tăng từ 53% lên 93%

Kỹ năng xử lý tình huống tăng từ 47% lên 87%.

Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh, nề nếp tăng từ 53% lên 93%.

Điều này cho thấy trẻ đã có nhiều tiến bộ trong quá trình tham gia các hoạt động trải nghiệm và thực hành kỹ năng sống tại lớp.

- Đối với giáo viên:

Thông qua quá trình thực hiện sáng kiến, giáo viên chủ động và linh hoạt hơn trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Giáo viên biết lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày như: đón trẻ, hoạt động học, vui chơi, giờ ăn, giờ vệ sinh.

Bên cạnh đó, giáo viên tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong việc xử lý tình huống sư phạm, tổ chức hoạt động trải nghiệm và phối hợp với phụ huynh trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đối với phụ huynh:

Sau khi phối hợp cùng giáo viên thực hiện các giải pháp giáo dục kỹ năng sống, nhiều phụ huynh đã thay đổi thói quen làm thay và bao bọc trẻ.

Phụ huynh tạo điều kiện để trẻ: tự mặc quần áo, tự cất đồ dùng cá nhân, tham gia các công việc nhỏ trong gia đình, mạnh dạn giao tiếp với mọi người xung quanh.

Nhiều phụ huynh thường xuyên trao đổi với giáo viên về sự tiến bộ của trẻ và tích cực phối hợp trong việc rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà.

- Đối với nhà trường:

Việc áp dụng sáng kiến giúp các hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại lớp trở nên gần gũi và thiết thực hơn đối với trẻ.

Lớp học có nhiều chuyển biến tích cực về nề nếp, trẻ hứng thú tham gia hoạt động và mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

Các giải pháp trong sáng kiến phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non, dễ áp dụng và có thể triển khai trong các lớp mẫu giáo khác của nhà trường.

* Các hiệu quả khác:

Thông qua quá trình thực hiện sáng kiến, bản thân tôi tích lũy thêm kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; biết xây dựng môi trường giáo dục gần gũi, thân thiện và tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm nhiều hơn trong các hoạt động hằng ngày.

Đồng thời, tôi cũng chủ động hơn trong việc đổi mới hình thức tổ chức hoạt động và phối hợp với phụ huynh nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp.

D. PHÀN KẾT LUẬN

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách ban đầu cho trẻ. Đối với trẻ 4–5 tuổi, việc rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết tự phục vụ, hợp tác, chia sẻ và có những hành vi ứng xử phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng sáng kiến: “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi trong trường mầm non” tại lớp 4 tuổi B3, tôi nhận thấy các giải pháp đưa ra có tính thực tiễn, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và điều kiện thực tế tại trường mầm non.

Việc tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày; tổ chức hoạt động trải nghiệm, xử lý tình huống; giáo dục thông qua trò chơi, kể chuyện và phối hợp với phụ huynh đã giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng một cách thường xuyên, tự nhiên và hiệu quả hơn.

Đặc biệt, việc xây dựng và áp dụng “Mô hình 3T”: Tự làm, tự trải nghiệm, tự điều chỉnh đã góp phần phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động, giúp trẻ hình thành kỹ năng sống thông qua trải nghiệm thực tế và biết tự điều chỉnh hành vi phù hợp.

Sau thời gian áp dụng sáng kiến, trẻ có nhiều chuyển biến tích cực về: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng xử lý tình huống, sự mạnh dạn và tự tin trong hoạt động.

Bên cạnh đó, phụ huynh ngày càng quan tâm và phối hợp hiệu quả hơn với giáo viên trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Thông qua quá trình thực hiện sáng kiến, bản thân tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Giáo viên cần kiên trì, gần gũi, tôn trọng và tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm trong các hoạt động hằng ngày.

Việc giáo dục kỹ năng sống cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và phù hợp với đặc điểm của từng trẻ.

Cần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực để trẻ mạnh dạn tham gia hoạt động.

Giáo viên cần linh hoạt trong việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động nhằm tạo hứng thú cho trẻ.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường có vai trò quan trọng trong việc hình thành và duy trì kỹ năng sống cho trẻ.

Để sáng kiến được áp dụng hiệu quả hơn, tôi xin đề xuất một số kiến nghị như sau:

*** Đối với nhà trường**

Tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

Tăng cường xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm thực tế.

Khuyến khích giáo viên chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm về các biện pháp giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường.

*** Đối với giáo viên**

Chủ động đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trò chơi và xử lý tình huống phù hợp với lứa tuổi.

Thường xuyên phối hợp với phụ huynh trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Đối với phụ huynh**

Quan tâm, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình.

Tạo điều kiện để trẻ được tự phục vụ, tham gia các công việc phù hợp với lứa tuổi. Hạn chế bao bọc, làm thay trẻ trong sinh hoạt hằng ngày.

*** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền**

Trên đây là một số kinh nghiệm mà tôi đã áp dụng trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi tại lớp 4 tuổi B3. Mặc dù đã có nhiều cố gắng song sáng kiến không tránh khỏi những hạn chế nhất định. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo và đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn và áp dụng hiệu quả hơn trong thực tế.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong Bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xuân Hồng, ngày 10 tháng 5 năm 2026

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Vũ Thị Thủy

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

Trường mầm non Xuân Hồng B xác nhận: Sáng kiến của đồng chí Vũ Thị Thủy không vi phạm bản quyền, có tính mới, tính sáng tạo, có cơ sở lý luận, số liệu chân thực đã ứng dụng vào thực tế, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ hàng ngày tại lớp đạt hiệu quả cao.

Sáng kiến này với các biện pháp dễ ứng dụng, ít tốn kém đã được áp dụng nhân rộng tại các nhóm lớp trong trường và được Hội đồng đánh giá công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở. Đề nghị công nhận có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp xã.

Xuân Hồng, ngày 12 tháng 5 năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Duyên